

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình, dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù của thành phố Hà Nội đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Thực hiện phân công của Thường trực HĐND Thành phố trong công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 12 HĐND Thành phố. Ban Pháp chế đã tổ chức họp thẩm tra Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 15/6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù của thành phố Hà Nội đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn Thành phố.

Trên cơ sở xem xét Tờ trình của UBND Thành phố, căn cứ các tài liệu liên quan và ý kiến thảo luận, Ban Pháp chế HĐND Thành phố báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ, THẨM QUYỀN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;
- Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ hỗ trợ đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;
- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định

163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Về thẩm quyền

Căn cứ Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh: *"Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ Trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương"*.

Do vậy việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù của thành phố Hà Nội đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn Thành phố là phù hợp, đúng thẩm quyền của HĐND Thành phố.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 14/12/2016, Chính phủ ban hành Thông tư số 320/2016/TT-BTC quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, HĐND Thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 "Về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố", quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Tuy nhiên, mức quy định này được áp dụng chung cho cán bộ tiếp công dân, chưa có sự phân biệt cán bộ, công chức chuyên trách và không chuyên trách trong hoạt động tiếp công dân và xử lý đơn thư. Qua 6 năm thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, mức chi này đến nay chưa thực sự quan tâm, động viên và khích lệ đối với cán bộ làm công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư với những nhiệm vụ, yêu cầu thực tế ở một đô thị đặc biệt, với áp lực của công việc mang tính chất đặc thù. Hà Nội với vai trò, vị trí là Thủ đô của cả nước, nơi đặt nhiều trụ sở các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, nơi tập trung đông dân cư, có số lượng đơn thư lớn, tính chất phức tạp; qua thống kê nhiều năm gần đây cho thấy số lượng đơn thư tiếp nhận và số lượt tiếp công dân của thành phố Hà Nội là rất lớn¹; đồng thời qua theo dõi báo cáo, từ năm 2017 đến năm 2022, theo số liệu thống kê sơ bộ thì cấp Thành phố đã xử lý hơn 88.000 đơn và kết luận hơn 2.000 vụ việc khiếu nại, tố cáo. Vì vậy cán bộ, công chức làm

¹ Năm 2022 Thành phố Hà Nội tiếp nhận 13.450 đơn, tiếp 2.450 lượt công dân; Ban Tiếp công dân Trung ương tiếp nhận 11.482 đơn, tiếp 2.491 lượt công dân.; lớn hơn các Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương khác như: Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng...

nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo phải chịu sức ép rất lớn do áp lực và tính chất công việc cũng như thời gian thực hiện, bên cạnh đó còn có nguy cơ bị lây nhiễm dịch bệnh nguy hiểm, trong khi chưa có chế độ hỗ trợ riêng đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ thường xuyên ở lĩnh vực này.

Ngày 07/10/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Do vậy, việc UBND Thành phố báo cáo, trình HĐND Thành phố ban hành nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù của thành phố Hà Nội đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn thành phố là cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố trong giai đoạn hiện nay.

III. VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Hồ sơ, nội dung, thể thức dự thảo Nghị quyết

- Hồ sơ trình gồm: (1) Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 15/6/2023 của UBND Thành phố kèm Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo đánh giá thực trạng công tác tiếp công dân; tác động của chính sách; (3) Báo cáo thẩm định số 127/BC-STP ngày 08/6/2023 của Sở Tư pháp; (4) Văn bản thẩm định số 3177/STC-TCHCSN ngày 07/6/2023 của Sở Tài chính và các tài liệu liên quan khác.

Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ, tài liệu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố đảm bảo theo quy định, đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nội dung dự thảo Nghị quyết: phù hợp với nội dung Tờ trình của UBND Thành phố.

- Về thể thức: cần chỉnh sửa, bổ sung để đảm bảo với quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định chi tiết tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Nội dung cụ thể

2.1. Về phạm vi và đối tượng áp dụng:

(1) Về phạm vi áp dụng theo đề xuất của UBND Thành phố là quy định chế độ hỗ trợ đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân **cấp Thành phố và cấp Huyện** thuộc thành phố Hà Nội quy định tại Điều 20 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân.

(2) **Về đối tượng áp dụng:** Cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên, tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân, trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp

có thẩm quyền phê duyệt cho từng đơn vị. Các đơn vị cấp Thành phố là: Ban Tiếp công dân; Thanh tra; các Sở, cơ quan tương đương sở; Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Ban Nội chính Thành ủy; Văn phòng Thành ủy; các Đảng bộ trực thuộc Thành ủy; các Đảng bộ khối; Ủy ban MTTQ Thành phố; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố. Các đơn vị cấp huyện là: Ban Tiếp công dân các quận, huyện, thị xã; các Quận ủy, Huyện ủy, Thị ủy. Dự kiến tổng số lượng người được hưởng chính sách trên toàn Thành phố là 302 người (cấp Thành phố: 152 người; cấp Huyện: 150 người).

2.2. Về chính sách đề xuất

(1) Mức hỗ trợ đối với đối tượng chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề: Cấp Thành phố: 120.000 đồng/người/ngày làm việc; Cấp Huyện: 100.000 đồng/người/ngày làm việc.

(2) Mức hỗ trợ đối với đối tượng đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề: Cấp Thành phố: 100.000 đồng/người/ngày làm việc; Cấp Huyện: 80.000 đồng/người/ngày làm việc.

2.3. Ban Pháp chế nhận thấy:

Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đặc thù của Thành phố với đối tượng là người được phân công *làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên* tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân; số lượng căn cứ vào vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt là phù hợp với tình hình thực tế gia tăng công việc hiện nay và tính chất, áp lực công việc của một đô thị đặc biệt có số lượng đơn thư lớn nhất cả nước hiện nay;

Mức chi hỗ trợ phù hợp với nguyên tắc không vượt quá mức quy định của Trung ương và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương; nguồn kinh phí được đảm bảo thực hiện đối với các đơn vị cấp Huyện do ngân sách cấp Huyện thực hiện, dự kiến: 3.960.000.000 đồng/năm.

Đối với các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố do ngân sách cấp Thành phố đảm bảo, dự kiến: 4.814.360.000 đồng/năm. Sở Tài chính đã có ý kiến thẩm định đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện chính sách này khi được ban hành. Mức chi hỗ trợ được tính theo ngày làm việc, không mang tính chất tiền công, tiền lương phù hợp với Điểm h Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh.

Theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân thì việc tổ chức, điều hòa, phối hợp hoạt động tiếp công dân với đại diện các cơ quan, tổ chức tham gia *tiếp công dân thường xuyên* được thực hiện tại Trụ sở Ban Tiếp công dân của cấp Tỉnh và cấp Huyện; cấp xã không có Ban Tiếp công dân do Chủ tịch UBND xã bố trí công chức kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tiếp công dân, vì vậy phạm vi áp dụng phù hợp với đối tượng được quy định tại dự thảo Nghị quyết.

IV. ĐỀ NGHỊ UBND THÀNH PHỐ

1. Chỉ đạo cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định chi tiết tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Chỉ đạo tiếp tục nghiên cứu tham mưu với HĐND Thành phố để có chính sách hỗ trợ đặc thù với công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ở cấp xã, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với đối tượng và quy định của pháp luật và động viên đối với cán bộ, công chức ở cấp xã làm nhiệm vụ đặc thù này.

3. Sau khi được HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết:

3.1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Nghị quyết. Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện, thường xuyên rà soát vị trí việc làm, củng cố tổ chức bộ máy, đảm bảo chi chế độ kịp thời, đúng đối tượng, đúng chính sách, nhằm khuyến khích đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân. Đây là chính sách hỗ trợ đặc thù của Thành phố ngoài quy định tại Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND Ngày 03/7/2017 HĐND Thành phố "Về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố".

3.2. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, UBND Thành phố cần kịp thời tổng hợp, báo cáo HĐND Thành phố để sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với tình hình thực tiễn triển khai tại thành phố Hà Nội.

Ban Pháp chế kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tài chính;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Duy Hoàng Dương